

Bản án số: 716/2026/HS-PT

Ngày: 28 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán:

1. Bà Lê Thị Thương Huyền

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 613/2026/TLPT-HS ngày 21/7/2026 đối với Nguyễn Bá T và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 347/2026/HS-ST ngày 11/6/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phiên tòa được tiến hành tại 02 điểm cầu, điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Chí Hòa (T30) – Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Bá T; giới tính: nam; sinh năm: 1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: T/H/M TKTQ, phường BHH, quận BT (nay là phường BHH), Thành phố Hồ Chí Minh chỗ ở: T/H/M/B TKTQ, phường BHH, quận BT (nay là phường BHH), Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: không; con ông NVN (đã chết) và bà TTĐ (đã chết); hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con, sinh năm 2013; tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 18/01/2000, bị Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/4/2009, chưa thi hành hình phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng.

Nhân thân:

- Ngày 06/11/1992, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Cướp tài sản công dân”.

- Ngày 21/3/2012, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Ngày 26/5/2026, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác từ ngày 08/9/2024 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 08/4/2024, Công an kiểm tra Nguyễn Thị Tú T1 đang điều khiển xe gắn máy biển số 59T2-637.18 tại trước địa chỉ D/H QĐ tổ HB, ấp B, xã VL A, huyện BC, thu giữ 1,3474 gam, loại Methamphetamine. T1 khai số ma túy trên mua của Nguyễn Bá T tại địa chỉ T/H/M/B TKTQ, phường BHH, quận BT với giá 500.000 đồng để sử dụng.

Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 09/4/2024, Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Bá T tại địa chỉ T/H/M/B TKTQ, phường BHH, quận BT, thu giữ tại phòng ngủ trên lầu 1 nhiều gói ma túy, qua giám định có tổng khối lượng 15,2068 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Bá T không thừa nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Tú T1, không thừa nhận số ma túy thu giữ tại nhà bị cáo là của bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 347/2026/HS-ST ngày 11/6/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 251; Điều 35; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 12 (mười hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt đối với Nguyễn Thị Tú T1, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/6/2026 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai. Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ mới tuy nhiên xét mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Tòa án không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Tú T1, lời khai người chứng kiến, kết quả truy xuất dữ liệu điện tử, kết quả xác minh nơi cư trú, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Ngày 08/4/2024, Nguyễn Thị Tú T1 điện thoại cho Nguyễn Bá T có số thuê bao 0797379737 để đặt mua 500.000 đồng ma túy đá. Sau khi T1 nhận ma túy tại chỗ ở của T (số T/H/M/B TKTQ, phường BHH, quận BT (nay là phường BHH), Thành phố Hồ Chí Minh) về đến trước nhà số D/H QĐ tổ HB, ấp B, xã VL A, huyện BC thì bị phát hiện, thu giữ quả tang 1,3474 gam Methamphetamine.

Kết quả khám xét căn nhà T/H/M/B TKTQ, phường BHH, quận BT nơi Nguyễn Bá T đăng ký cư trú, thu giữ tại lầu 1 tổng cộng 15,2068 gam ma túy loại Methamphetamine, cùng nhiều quần áo và mẫu tóc của T.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[4] Đối với kháng cáo của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã nhận thức được hành vi sai phạm, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thể hiện ăn năn hối cải. Xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đồng thời xem xét bị cáo hiện đã gần 60 tuổi nên Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 347/2026/HS-ST ngày 11/6/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bá T** 11 (mười một) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC;	(1)
- VKSND TP.HCM;	(2)
- Sở Tư pháp TP.HCM;	(1)
- P.PV06 - Công an TP.HCM;	(1)
- TAND Khu vực 10;	(2)
- THADS Khu vực 10;	(1)
- Bị cáo;	(4)
- UBND nơi bị cáo cư trú;	(4)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20).	(1)

Nguyễn Văn Hà